

Bản án số: 85/2019/HSST

Ngày: 22/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Lê Sỹ

2/. Ông Đinh Quang Tuyển

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Sơn Thái Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thành T (tự là T) sinh ngày 03 tháng 3 năm 1992.

Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Trần B và bà Phạm Thị Y; Vợ: Lê Gia N; con có 01 người sinh năm 2016; Anh, chị, em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/3/2019 bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1981. (Có mặt)

2. Anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1978. (có mặt)

3. Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1985. (có mặt)

4. Ông Lê Văn N, sinh năm 1958. (có mặt)

Đều trú tại: ấp B V, xã H N, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11 năm 2018, Trần Thị Út H có vay của Trần Thành Tr số tiền 60.000.000đồng, lãi suất 250.000đồng/ngày (bằng 0,41%/ngày), H đóng lãi được 20 ngày, thì không khả năng trả lãi và vốn gốc nên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 17 giờ ngày 11/3/2019, Tr rủ D, H và T (03 người chưa rõ nhân thân) đến nhà H tại ấp B V, xã H N, huyện P Q, đòi tiền tất cả đồng ý. D điều khiển xe mô tô chở Tr. T điều khiển xe mô tô chở H, khi đến trước nhà bà Huỳnh Thị S và ông Lê Văn Nh là cha, mẹ chồng của H thì thấy H và Nguyễn Tấn Đ (chồng H) đang ở trong nhà tất cả đậu xe đi vào trong nhà Tr và D chửi và đòi tiền. D lấy 01 cây gậy 03 khúc đập ghế nhựa trong nhà. Tr dùng tay nắm cổ áo H đòi đánh. Thấy vậy, Đ chạy lại can ngăn thì D cầm ghế nhựa xông lại định đánh, Đ bỏ chạy thì T và D đuổi theo nên Đ lấy thanh sắt vuông có cạnh dài khoảng 01 mét đánh trúng vào tay T gây thương tích nhẹ, thì bị T giật lấy được thanh sắt đánh trúng vào mặt Đ làm Đ bất tỉnh. Nguyễn Tấn D là anh ruột Đ nhà gần nhìn thấy Đ bị đánh chạy lại đẩy T ra thì T dùng thanh sắt đánh trúng vào đầu và tay phải gây thương tích và bất tỉnh. Nguyễn Tấn H là em ruột của D và Đ nhà gần nhìn thấy đi lại thì T dùng thanh sắt đánh trúng vào đầu, tay trái và chân phải gây thương tích. Lê Văn Nh là cha dượng của Đ, D và H thấy con mình bị đánh nên cầm 01 cây rìu chạy ra thì bị H dùng thanh sắt đánh trúng vào đầu và tay trái gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho người khác T và D bỏ hung khí tại hiện trường rồi bỏ đi. Còn T và H khi đến nhà bà S chỉ đứng ngoài xe không tham gia đánh nhau. Ngày 12/3/2019 T đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tang vật vụ án thu giữ gồm:

- 01 cây gậy tròn dài 107cm, đường kính 04cm, một đầu quấn 02 đoạn dây kẽm màu trắng; 01 thanh gỗ dài 70cm, chỗ rộng nhất 05cm x 02cm, một đầu thanh gỗ gắn lưỡi búa bằng kim loại, có một bề sắc bén dài 17cm, chỗ rộng nhất 9,5cm; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 92 cm, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên thân thanh kim loại có một số hột kim loại sắc bén; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 66 cm, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên một đầu kim loại có một số hột kim loại sắc bén.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 256/KL-PY ngày 12/4/2019 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Nguyễn Tấn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng đỉnh giữa, vùng trán – đỉnh phải, vùng đỉnh chẩm trái và cằm chân phải.

- Gãy lún 2 bản xương sọ vùng đỉnh trái.

- Gãy xương trụ 1/3 dưới trái, di lệch ít. Hiện tại xương chưa liền.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39% (Ba mươi chín phần trăm).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 226/KL-PY ngày 26/3/2019 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Nguyễn Tấn D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng đỉnh trái, vùng đỉnh – chẩm phải.

- Sẹo sơ cứng vùng gốc tai phải và vành tay phải.

- Chấn thương phần mềm vùng vai trái

- Hiện tại không có dấu vết thương tích.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 230/KL-PY ngày 28/3/2019 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Nguyễn Tấn Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng gò má phải và ngách hành lang môi trên.

- Chấn thương phần mềm vùng gò má trái.

- Hiện tại không có dấu vết thương tích.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 07% (Bảy phần trăm).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 227/KL-PY ngày 26/3/2019 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Lê Văn N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng đỉnh trái và khuỷu tay trái

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 07% (Bảy phần trăm).

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại Nguyễn Văn H khai: khi tôi đi biển về thì thấy 4 thanh niên đánh anh tôi nên tôi kêu mẹ tôi báo công an thì bị T (T) cầm thanh sắt vuông dài khoảng 01 m đánh liên tiếp vào vùng đầu tay chân tôi liên tục, làm tôi choáng váng té ngã xuống đất bất tỉnh. Theo kết quả giám định thương tích của Trung tâm pháp

y tình Kiên Giang thì sức khỏe tôi bị giảm là 39 % nên yêu cầu hội đồng xét xử buộc Nguyễn Thành T bồi thường cho tôi số tiền 70.000.000 đ.

Người bị hại Nguyễn Tấn D khai: khi tôi chuẩn bị đi đám cưới thì cháu tôi chạy qua nhà nói “Bác hai ơi cha cháu bị đánh” tôi đi qua thì thấy 4 thanh niên đánh em tôi thì lập tức có một vật đánh vào đầu tôi một cái phía sau. Sau đó liên tiếp dùng sắt, khúc gỗ đánh vào người tôi bị bất tỉnh. Sau khi điều trị thương tích tổn hại 15% sức khỏe, chi phí viện phí và thuốc với tổng số tiền là 45.500.000 đồng. Anh yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền này và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bị hại Nguyễn Tấn Đ khai: Sau khi bị đánh điều trị thương tích tổn hại 07% sức khỏe, chi phí viện phí và thuốc với tổng số tiền là 33.500.000 đồng. Anh yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền này và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bị hại Nguyễn Văn N khai: Sau khi bị đánh điều trị thương tích tổn hại 07% sức khỏe, chi phí viện phí và thuốc với tổng số tiền là 15.000.000 đồng. Anh yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền này và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại Cáo trạng số 91/CT-VKSPQ ngày 26/7/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Thành T về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm c, d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thành T từ 05 đến đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS buộc Trần Thành T bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn D 45.500.000 đ, Nguyễn Tấn Đ 33.500.000đ, Lê Văn Nh là 15.000.000đ, Bị cáo Nguyễn Tấn H là 70.000.000đ, nhưng khấu trừ số tiền 50.000.000 đ bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn H, như vậy bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại H là 20.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ tròn dài 107cm, đường kính 04cm, một đầu quán 02 đoạn dây kẽm màu trắng; 01 thanh gỗ dài 70cm, chỗ rộng nhất 05cm x 02cm, một đầu thanh gỗ gắn lưỡi búa bằng kim loại, có một bề sắc bén dài 17cm, chỗ rộng nhất 9,5cm; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 92, cạnh rộng 03 x 03 cm, trên thân thanh kim loại có một số hột kim loại sắc bén; 01 thanh

kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 66, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên một đầu kim loại có một số hột kim loại sắc bén.

Đối với đối tượng tên D, H và T hiện chưa rõ nhân thân, nơi cư trú, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với thương tích của Trần Thành T thì T có đơn không yêu cầu khởi tố, xử lý người gây thương tích nên không đề nghị xử lý.

Đối với hành vi cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự của Trần Thành Tr, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các tài liệu, trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi Quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Trần Thành Tr thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ ngày 11/3/2019 tại ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, huyện Phú Quốc. Bị cáo Trần Thành T có hành vi dùng thanh sắt đánh gây thương tích cho Nguyễn Tấn H 39%, Nguyễn Tấn D 15%, Nguyễn Tấn Đ 07% và Lê Văn N 07% sức khỏe.

Hội Đồng xét xử thấy, Hành vi của bị cáo Trần Thành Tr đã trực tiếp xâm phạm đến tinh thần, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự trị an ở địa phương nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 91/CT-VKSPQ ngày 26/7/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố đối với bị cáo Trần Thành T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã Hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ bị cáo không kiềm chế được, đã có hành vi

chửi, đập bàn, ghế dùng thanh sắt thực hiện hành vi phạm tội cố ý gây thương tích cho nhiều người, thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tinh thần, sức khỏe của người khác làm mất trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Thành T chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, tất cả những người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử nghị cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để chuyển khung hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Tấn H yêu cầu bồi thường 70.000.000đ bao gồm: Tiền xe Taxi từ Bãi vòng đi Dương Đông cấp cứu 500.000đồng; Tiền thuốc tại Phú Quốc 10.000.000đồng; Tiền vé máy bay 5.000.000đồng; Tiền thuốc tại bệnh viện chợ rẫy và Rạch sỏi 8.000.000đồng; Tiền xe 3.000.000đồng; Tiền ăn uống trong thời gian điều trị cho 02 người 6.500.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động 40.000.000đồng;

Bị hại Nguyễn Tấn D yêu cầu bồi thường tổng số tiền 45.500.000đồng bao gồm: Tiền thuốc tại Phú Quốc 1.000.000đồng; Tiền tàu xe 1.000.000đồng; Tiền thuốc tại bệnh viện Rạch Giá 3.000.000đồng; Tiền ăn thời gian nằm viện 5.000.000đồng; Tiền công lao động và tiền bồi dưỡng, tổn thất tinh thần 35.000.000đồng.

Bị hại Nguyễn Tấn Đ yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 33.500.000đồng bao gồm: Tiền thuốc tại Phú Quốc 1.000.000đồng; Tiền tàu xe 1.500.000đồng; Tiền bồi dưỡng và tiền ăn thời gian nằm viện 7.000.000đồng; Tiền công lao động và tổn thất tinh thần 30.000.000đồng.

Bị hại Lê Văn Nh yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 15.000.000đồng bao gồm: Tiền xe 500.000đồng; Tiền thuốc tại Phú Quốc 1.000.000đồng; Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.000.000đồng; Tiền công lao động và tổn thất tinh thần 11.500.000đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho những người bị hại các khoản tiền trên, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Tấn H 50.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường cho anh H số tiền còn lại là 20.000.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ tròn dài 107cm, đường kính 04cm, một đầu quấn 02 đoạn dây kẽm màu trắng; 01 thanh gỗ dài 70cm, chỗ rộng nhất 05cm x 02cm, một đầu thanh gỗ gắn lưỡi búa bằng kim loại, có một bề sắc bén dài 17cm, chỗ rộng nhất 9,5cm; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 92 cm, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên thân thanh kim loại có một số hột kim loại sắc bén; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 66 cm, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên một đầu kim loại có một số hột kim loại sắc bén.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và giải thích quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c, d khoản 3 Điều 134; điểm s, b khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thành Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Trần Thành Tr 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Trần Thành Tr phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Tấn H số tiền còn lại là 20.000.000đồng; anh Nguyễn Tấn D 45.500.000đồng; anh Nguyễn Tấn Đ 33.500.000đồng và ông Lê Văn Nh 15.000.000đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ tròn dài 107cm, đường kính 04cm, một đầu quấn 02 đoạn dây kẽm màu trắng; 01 thanh gỗ dài 70cm, chỗ rộng nhất 05cm x 02cm, một đầu thanh gỗ gắn lưỡi búa bằng kim loại, có một bề sắc bén dài 17cm, chỗ rộng nhất 9,5cm; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 92 cm, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên thân thanh kim loại có một số

hột kim loại sắc bén; 01 thanh kim loại rỗng (sắt vuông 3) dài 66 cm, cạnh rộng 03 cm x 03 cm, trên một đầu kim loại có một số hột kim loại sắc bén.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 56/QĐ-VKSPQ-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc) .

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thành Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.700.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- Trai tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Bình

